

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯỚNG HOÁ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 02/2021/HS-ST

Ngày 12/01/2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HOÁ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Gia Bảng

Ông Dương Phước Định

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Bé - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Hồ Sỹ Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2020/TLST-HS ngày 25/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2020/QĐXXST-HS ngày 29/12/2020, đối với bị cáo:

Đỗ Minh L; sinh ngày: 07/7/1976 tại huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn LA, xã TL, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 2/12; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Con ông: Đỗ L (đã chết) và bà Lê Thị B, sinh năm 1953; trú tại thôn LA, xã TL, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Có vợ: Hồ Thị P, sinh năm 1981; có 02 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 13/7/2020, Đỗ Minh L đang ở nhà mình tại thôn L An, xã Tân L, huyện Hướng Hóa thì có 02 người đàn ông đến thuê L vận chuyển 02 thùng pháo từ bờ sông Sê Pôn đến khu vực đường mòn tại trại chăn nuôi bò hay còn gọi là Đồng Troài (cả hai địa điểm trên đều thuộc thôn L Hợp, xã Tân L, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị) với tiền công 100.000đồng/thùng. L đồng ý và sang nhà Ngô Văn L1 trú cùng thôn LA rủ L1 cùng đi. Khi L và L1 đang vận chuyển mỗi người mỗi thùng pháo thì bị Lực lượng chức năng phát hiện. Biết mình bị phát hiện Ngô Văn L1 đã vứt bỏ thùng pháo xuống đất và bỏ chạy. Tổ công tác bắt giữ bị cáo Đỗ Minh L và đưa tang vật là 02 bao ni lông màu đen chứa: 01 thùng giấy các tông ký hiệu P01 có 18 hộp giấy nghi là pháo, bên trong mỗi hộp có 36 ống hình trụ tròn được liên kết với nhau, bên ngoài vỏ hộp có in hoa văn nhiều màu sắc, có ký hiệu C0833 và 02 hộp giấy nghi là pháo, bên trong mỗi hộp có 36 ống hình trụ tròn được liên kết với nhau, bên ngoài vỏ hộp có in hoa văn nhiều màu sắc, có ký hiệu C0836; 01 thùng giấy các tông ký hiệu P02 có 18 hộp giấy nghi là pháo, bên trong mỗi hộp có 36 ống hình trụ tròn được liên kết với nhau, bên ngoài vỏ hộp có in hoa văn nhiều màu sắc, có ký hiệu C0833 và 02 hộp giấy nghi là pháo, bên trong mỗi hộp có 36 ống hình trụ tròn được liên kết với nhau, bên ngoài vỏ hộp có in hoa văn nhiều màu sắc, có ký hiệu C0836;

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra đã thu giữ: 01 thùng giấy các tông ký hiệu P01 có 18 hộp giấy nghi là pháo, bên trong mỗi hộp có 36 ống hình trụ tròn được liên kết với nhau, bên ngoài vỏ hộp có in hoa văn nhiều màu sắc, có ký hiệu C0833 và 02 hộp giấy nghi là pháo, bên trong mỗi hộp có 36 ống hình trụ tròn được liên kết với nhau, bên ngoài vỏ hộp có in hoa văn nhiều màu sắc, có ký hiệu C0836; 01 thùng giấy các tông ký hiệu P02 có 18 hộp giấy nghi là pháo, bên trong mỗi hộp có 36 ống hình trụ tròn được liên kết với nhau, bên ngoài vỏ hộp có in hoa văn nhiều màu sắc, có ký hiệu C0833 và 02 hộp giấy nghi là pháo, bên trong mỗi hộp có 36 ống hình trụ tròn được liên kết với nhau, bên ngoài vỏ hộp có in hoa văn nhiều màu sắc, có ký hiệu C0836;

- Tạm giữ và đã trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, đã qua sử dụng của bị cáo Đỗ Minh L.

Kết luận giám định số: 608/KLGD-PC09 ngày 07/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

- Mẫu vật được niêm phong trong 01 thùng giấy các tông có ký hiệu P01 gửi đến giám định là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ). Tổng khối lượng là 26,4 kg.

- Mẫu vật được niêm phong trong 01 thùng giấy các tông có ký hiệu P02 gửi đến giám định là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ). Tổng khối lượng là 26,3 kg

Mẫu vật hoàn lại sau giám định là 17 hộp pháo bên ngoài vỏ có ký hiệu C0833 và 01 hộp pháo bên ngoài vỏ có ký hiệu C0836 ở thùng giấy các tông ký hiệu P01 có tổng khối lượng là 23,8 kg; 17 hộp pháo bên ngoài vỏ có ký hiệu C0833 và 01 hộp pháo bên ngoài vỏ có ký hiệu C0836 ở thùng giấy các tông ký hiệu P02 có tổng khối lượng là 23,7 kg.

Tại bản cáo trạng số: 78/CT- VKSHH ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Đỗ Minh L về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm g khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Minh L đã thừa nhận hành vi vận chuyển 52,7 kg pháo từ bờ sông Sê Pôn đến khu vực đường mòn tại trại chăn nuôi bò Đồng Troài, thôn Long Hợp, xã Tân Long, huyện Hướng Hóa để lấy tiền công.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về các hành vi tiến hành tố tụng và kết luận giám định của cơ quan chức năng.

- Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hoá giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Minh L phạm tội Vận chuyển hàng cấm. Xử phạt bị cáo Đỗ Minh L từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định pháp luật.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số pháo còn lại sau giám định là 18 hộp pháo có tổng khối lượng là 24,5 kg được niêm phong trong 01 thùng giấy các tông dán kín, ký hiệu PT có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị. Vật chứng đang ở tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bi cáo nói lời sau cùng: Bị cáo mong muốn Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở xác định ngày 13/7/2020 bị cáo Đỗ Minh L có hành vi vận chuyển 52,7 kg pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ từ xã Tân Long, huyện Hướng Hóa về xã Tân Lập, huyện Hướng Hóa để lấy tiền công. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhận rõ hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước. Hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội “*Vận chuyển hàng cấm*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Thành khẩn khai báo*” và “*Ăn năn hối cải*” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo là lao động chủ yếu trong gia đình, vợ thường xuyên đau ốm, gia đình thuộc diện khó khăn có xác nhận của UBND xã Tân Long nên cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 2

Điều 51 BLHS. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 và đủ điều kiện áp dụng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt tại khoản 1, 3 Điều 54 của Bộ luật hình sự; Mặt khác, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên có căn cứ để chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa về xử phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh gia đình và tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, để từ đó tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Đối với vật chứng:

Pháo là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số pháo còn sau giám định là 17 hộp pháo bên ngoài vỏ có ký hiệu C0833 và 01 hộp pháo bên ngoài vỏ có ký hiệu C0836 được niêm phong trong thùng giấy các tông ký hiệu T1; 17 hộp pháo bên ngoài vỏ có ký hiệu C0833 và 01 hộp pháo bên ngoài vỏ có ký hiệu C0836 được niêm phong trong thùng giấy các tông ký hiệu T2. Có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị. Vật chứng đang ở tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa theo Biên bản làm việc về giao vật chứng ngày 10/12/2020.

01 điện thoại di động hiệu Nokia - 105 màu đen, đã qua sử dụng, bị cáo không dùng vào việc phạm tội, căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa đã trả lại cho bị cáo Đỗ Minh L là đúng quy định pháp luật.

[5] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Đỗ Minh L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Đối với người tên L1 bị cáo khai đã cùng thực hiện hành vi vận chuyển hàng cấm với bị cáo ngày 13/7/2020, cơ quan điều tra đã đấu đầu tranh làm rõ nhưng chưa xác định được danh tính người tên L1 như bị cáo khai.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 3 Điều 54; khoản 1, 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Minh L phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”;

Xử phạt bị cáo Đỗ Minh L 15 (mười lăm) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 12/01/2021.

Giao bị cáo Đỗ Minh L cho Ủy ban nhân dân xã Tân Long, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của án treo, gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Tân Long trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số pháo còn sau giám định là 17 hộp pháo bên ngoài vỏ có ký hiệu C0833 và 01 hộp pháo bên ngoài vỏ có ký hiệu C0836 được niêm phong trong thùng giấy các tông ký hiệu T1; 17 hộp pháo bên ngoài vỏ có ký hiệu C0833 và 01 hộp pháo bên ngoài vỏ có ký hiệu C0836 được niêm phong trong thùng giấy các tông ký hiệu T2. Có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị. Vật chứng đang ở tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa theo Biên bản làm việc về giao vật chứng ngày 10/12/2020.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Đỗ Minh L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 12/01/2021.

Nơi nhận:

- TAND T. Quảng Trị;
- VKSND T. Quảng Trị;
- VKSND H. Hướng Hóa;
- Công an H. Hướng Hóa;
- Chi cục THADS H. Hướng Hóa;
- Cơ quan THAHS;
- Bị cáo;
- UBND xã Tân Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Trần Văn Phương**